

BỘ NỘI VỤ

Số: 73/2005/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

***Về việc ban hành chức danh, tiêu chuẩn nghiệp vụ
và mã số các ngạch Kiểm tra viên ngành Kiểm sát***

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Cán bộ, công chức ngày 29 tháng 4 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

Căn cứ Nghị định số 117/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2003 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý cán bộ, công chức trong cơ quan nhà nước.

Căn cứ đề nghị và ý kiến thống nhất của Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao tại Công văn số 1156/VKSTC-V9 ngày 16 tháng 5 năm 2005;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ công chức, Viên chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành chức danh và mã số các ngạch kiểm tra viên ngành Kiểm sát, gồm:

1. Kiểm tra viên ngành Kiểm sát - Mã số ngạch 22.218;
2. Kiểm tra viên chính ngành Kiểm sát - Mã số ngạch 22.219;
3. Kiểm tra viên cao cấp ngành Kiểm sát - Mã số ngạch 22.220.

Điều 2. Tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch chức danh kiểm tra viên ngành kiểm sát ban hành kèm theo Quyết định này và là căn cứ để thực hiện việc tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ Kiểm tra viên ngành Kiểm sát.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 4. Bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TIÊU CHUẨN NGHIỆP VỤ KIỂM TRA VIÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 73/2005/QĐ-BNV

ngày 25 tháng 7 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

A. TIÊU CHUẨN CHUNG CỦA KIỂM TRA VIÊN CAO CẤP

- Trung thành với Tổ quốc và Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có tinh thần kiên quyết đấu tranh bảo vệ pháp chế xã hội chủ nghĩa;
- Tận tụy phục vụ nhân dân, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, phấn đấu thực hiện có kết quả đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;
- Có phẩm chất đạo đức tốt, không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng;
- Có ý thức tổ chức kỷ luật, trung thực, không cơ hội, gán bó mật thiết với nhân dân, được nhân dân tín nhiệm;
- Hiểu biết về lý luận chính trị, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước;
- Có đủ năng lực và sức khỏe để làm việc có hiệu quả, đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ được giao;
- Có đủ thời gian làm công tác thực tiễn theo quy định của Văn bản này;
- Không được làm những việc mà pháp luật quy định cán bộ, công chức không được làm.

B. TIÊU CHUẨN CỤ THỂ

I. KIỂM TRA VIÊN CAO CẤP

1. Chức trách

Là công chức chuyên môn nghiệp vụ bậc cao, giúp Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao kiểm tra việc tuân theo pháp luật trong việc giải quyết các vụ án hình sự, dân

sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật; trong việc tạm giữ, tạm giam, quản lý và giáo dục người chấp hành án phạt tù; thi hành các bản án; trong công tác xét khiếu tố và một số nhiệm vụ pháp lý khác do Viện trưởng phân công. Giúp Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao chủ trì và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra các vụ án quan trọng, rất phức tạp có liên quan đến nhiều lĩnh vực.

2. Hiểu biết

- Nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nhiệm vụ chính trị của ngành, vận dụng đúng đắn nội dung đó vào nghiệp vụ được giao;
- Có trình độ hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực pháp luật có liên quan đến công tác thực hành quyền công tố và Kiểm sát các hoạt động tư pháp;
- Nắm vững các kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ ở lĩnh vực công tác; hiểu biết rộng về chuyên môn, nghiệp vụ khác có liên quan;
- Am hiểu rộng về sự phát triển kinh tế - xã hội trong nước và nước ngoài.
- Nắm vững nguyên tắc, thủ tục hành chính Nhà nước.

3. Tiêu chuẩn về trình độ

- Là cử nhân Luật trở lên;
- Tốt nghiệp lý luận Chính trị cao cấp;
- Qua đào tạo quản lý Nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp của Học viện hành chính Quốc gia;
- Đã qua lớp đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm sát theo nội dung chương trình của Viện kiểm sát nhân dân tối cao hoặc Học viện tư pháp;
- Sử dụng thành thạo máy vi tính;
- Biết một ngoại ngữ trình độ C (đọc, dịch, nói thông thường);
- Có công trình hoặc Đề án tổng hợp sáng tạo được Hội đồng khoa học ngành chấp nhận và đưa vào áp dụng có hiệu quả;
- Có khả năng hướng dẫn nghiệp vụ đối với Kiểm tra viên và Kiểm tra viên chính;
- Đã ở ngạch Kiểm tra viên chính hoặc chuyên viên chính ít nhất là 6 năm.

4. Tiêu chuẩn về năng lực

Kiểm tra viên cao cấp là người có đủ tiêu chuẩn quy định tại phần A của văn bản này và có năng lực thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

- Trực tiếp nghiên cứu và thực hiện việc kiểm tra về trình tự, thủ tục, nội dung hồ sơ các vụ án hình sự, dân sự, hôn nhân và gia đình, hành chính, kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về các trình tự: Sơ thẩm, Phúc thẩm, Giám đốc thẩm, Tái thẩm; tham gia kiểm tra việc tuân theo pháp luật đối với các trại giam, trại tại giam thuộc Bộ Công an quản lý; kiểm tra việc tuân theo pháp luật trong việc thi hành các bản án; kiểm tra việc tuân theo pháp luật trong công tác xét khiếu tố, nhằm đảm bảo tính có căn cứ, đúng pháp luật đối với các vụ án quan trọng, rất phức tạp; đề xuất với Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao hướng giải quyết vụ án và chịu trách nhiệm cá nhân về ý kiến đề xuất của mình.
- Tham gia xây dựng những Dự án luật, Pháp lệnh, các quy chế, quy trình nghiệp vụ, các Thông tư, Chỉ thị của Viện kiểm sát nhân dân tối cao thuộc lĩnh vực được giao.
- Hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ, kiểm tra việc giải quyết các vụ án và đề xuất các biện pháp khắc phục sai phạm.
- Nghiên cứu các đề tài khoa học được phân công về hình sự, tố tụng hình sự, dân sự, tố tụng dân sự, kinh doanh thương mại, lao động, hôn nhân và gia đình...
- Tham gia ý kiến vào dự thảo các văn bản pháp luật của các ngành khác khi có yêu cầu.
- Tổng kết, phân tích, đánh giá công tác Kiểm tra án; đề xuất, kiến nghị nhằm bổ sung, sửa đổi, hoàn thiện các văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của Viện Kiểm sát nhân dân.
- Chủ trì, trực tiếp hoặc tham gia xây dựng mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng các ngạch Kiểm tra viên cấp dưới.

II. KIỂM TRA VIÊN CHÍNH

1. Chức trách